Số: 3093/QĐ-BNNMT
Thời gian ký: 2026-08-06T10:59:07+07:00

PHỤ LỤC I.
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 63/2010/NĐ-CP

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A.	**Thủ tục hành chính cấp trung ương**		
1.	Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp lần đầu đối với thuốc bảo vệ thực vật	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)
2.	Chỉ định tạm thời tổ chức thử nghiệm thuốc bảo vệ thực vật	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)
3.	Đăng ký thay đổi, bổ sung Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp đối với thuốc bảo vệ thực vật	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC) LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

I. TTHC Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp lần đầu đối với thuốc bảo vệ thực vật

1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Tổ chức đánh giá sự phù hợp khi có nhu cầu tham gia hoạt động thử nghiệm, chứng nhận hợp quy thuốc bảo vệ thực vật nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký chỉ định theo hình thức dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia. Cổng dịch vụ công quốc gia được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

Trường hợp Cổng dịch vụ công quốc gia bị lỗi hoặc thủ tục hành chính này chưa hoàn thiện hạ tầng Dịch vụ công trực tuyến, tổ chức đánh giá sự phù hợp nộp hồ sơ bản giấy theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP theo hình thức nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Bộ phận một cửa của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật).

Bước 2: Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) tiếp nhận hồ sơ, xem xét, xử lý theo quy định:

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) thông báo yêu cầu tổ chức đánh giá sự phù hợp sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

b) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) quyết định thực hiện đánh giá năng lực thực tế của tổ chức đánh giá sự phù hợp trên cơ sở các tiêu chí về nhân lực, cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng, kết quả hoạt động và việc tuân thủ pháp luật của tổ chức đánh giá sự phù hợp. Việc đánh giá thực tế thông qua việc cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá. Nội dung đánh giá thực tế theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 75 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.

Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp đã được bộ quản lý ngành, lĩnh vực khác đánh giá năng lực và đã có quyết định được chỉ định thì khi thực hiện đánh giá thực tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) thừa nhận kết quả đánh giá hệ thống quản lý chất lượng tương ứng đối với loại hình tổ chức đánh giá sự phù hợp. Việc thừa nhận kết quả đánh giá chỉ có giá trị trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền ban hành kết quả đánh giá gần nhất.

Việc đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp phải được thông báo bằng văn bản cho tổ chức đánh giá sự phù hợp đã nộp hồ sơ đăng ký

biết. Chuyên gia hoặc ít nhất 01 thành viên đoàn đánh giá năng lực thực tế phải được đào tạo về hệ thống quản lý chất lượng tương ứng với từng loại hình tổ chức đánh giá sự phù hợp đăng ký chỉ định. Kết thúc việc đánh giá, chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) thành lập phải ký biên bản đánh giá thực tế và gửi biên bản về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) trong vòng 05 ngày.

Trường hợp, tổ chức đánh giá sự phù hợp phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế, trong thời hạn không quá 30 ngày, tổ chức đánh giá sự phù hợp phải gửi báo cáo kết quả hành động khắc phục về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật). Trường hợp các nội dung cần khắc phục phải kéo dài thêm thời hạn thì tổ chức đánh giá sự phù hợp báo cáo với Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) bằng văn bản và nêu rõ thời hạn chính thức hoàn thành việc khắc phục các nội dung trên, thời gian phải gửi báo cáo kết quả hành động khắc phục về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) tối đa không quá 06 tháng. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế, nếu tổ chức đánh giá sự phù hợp đáp ứng yêu cầu theo quy định, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) ban hành quyết định chỉ định cho tổ chức đánh giá sự phù hợp theo quy định tại Mẫu số 10 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP. Căn cứ năng lực của tổ chức đánh giá sự phù hợp, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) quyết định thời hạn hiệu lực của quyết định chỉ định, nhưng không quá 05 năm kể từ ngày ký ban hành. Trong trường hợp từ chối việc chỉ định, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức đánh giá sự phù hợp.

2. Cách thức thực hiện:

Thực hiện một trong các cách thức sau:

- Nộp thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn);
- Trường hợp Cổng dịch vụ công quốc gia bị lỗi hoặc thủ tục hành chính này chưa hoàn thiện hạ tầng dịch vụ công trực tuyến, nộp hồ sơ bản giấy theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP theo hình thức nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Bộ phận một cửa của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật).

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

**** Thành phần hồ sơ:***

- Đơn đăng ký chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp theo quy định tại Mẫu số 4 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm, chứng nhận.

- Bản sao Chứng chỉ công nhận của tổ chức công nhận đối với phạm vi đăng ký chỉ định tương ứng.

- Danh sách thử nghiệm viên, chuyên gia đánh giá theo quy định tại Mẫu số 7 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP có bản sao chứng chỉ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ.

- Danh mục tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy trình, thủ tục thử nghiệm, chứng nhận tương ứng theo quy định tại Mẫu số 8 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP, có bản sao Quy trình, thủ tục thử nghiệm, chứng nhận thuốc bảo vệ thực vật đăng ký chỉ định kèm theo.

- Danh mục máy móc, thiết bị thử nghiệm đối với thuốc bảo vệ thực vật đăng ký chỉ định (đối với tổ chức thử nghiệm) theo quy định tại Mẫu số 9 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ- CP, có bản sao Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn còn hiệu lực, bằng chứng sở hữu hoặc thuê dài hạn thiết bị thử nghiệm kèm theo.

- Bản sao kết quả thử nghiệm thành thạo hoặc so sánh liên phòng đối với phương pháp thử của thuốc bảo vệ thực vật đăng ký chỉ định với ít nhất 02 tổ chức thử nghiệm khác được chỉ định hoặc được công nhận theo tiêu chuẩn TCVN ISO/IEC 17025 hoặc ISO/IEC 17025 (đối với tổ chức thử nghiệm).

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: 03 ngày làm việc.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và không tính thời gian đánh giá tại cơ sở, thời gian khắc phục và đánh giá lại (nếu có).

- Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức đánh giá sự phù hợp.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật).

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp (Mẫu số 10 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP).

8. Phí, lệ phí:

8.1. Đối với chỉ định tổ chức thử nghiệm: Không.

8.1. Đối với chỉ định tổ chức chứng nhận hợp quy: 15.000.000 đồng/lần.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đăng ký chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp (Mẫu số 4 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ- CP).

- Danh sách thử nghiệm viên/chuyên gia đánh giá (Mẫu số 7 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP).

- Danh mục tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy trình, thủ tục thử nghiệm, chứng nhận (Mẫu số 8 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP).

- Danh mục máy móc, thiết bị thử nghiệm đối với lĩnh vực đăng ký chỉ định (đối với tổ chức thử nghiệm) (Mẫu số 9 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

10.1. Đối với tổ chức thử nghiệm:

a) Đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm theo quy định pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, trong đó có lĩnh vực thử nghiệm đăng ký chỉ định.

b) Phải được công nhận bởi tổ chức công nhận đã đăng ký hoạt động theo quy định pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật và lĩnh vực được phân công quản lý quy định phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước của ngành, bộ quản lý ngành (nếu có) đối với phạm vi đăng ký chỉ định thử nghiệm.

c) Có kết quả tham gia thử nghiệm thành thạo hoặc so sánh liên phòng đạt yêu cầu đối với phương pháp thử của thuốc bảo vệ thực vật đăng ký chỉ định.

d) Có tối thiểu 06 thử nghiệm viên chính thức của tổ chức (viên chức hoặc người lao động ký kết hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ xác định thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên hoặc người lao động ký kết hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ không xác định thời hạn), có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực thử nghiệm đăng ký chỉ định.

10.2. Đối với tổ chức chứng nhận hợp quy:

- Đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; phải được công nhận đối với phạm vi đăng ký chỉ định.

- Có tối thiểu 06 chuyên gia đánh giá chính thức của tổ chức (viên chức hoặc người lao động ký kết hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ xác định thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên hoặc người lao động ký kết hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ không xác định thời hạn).

- Có kinh nghiệm đánh giá tối thiểu 20 ngày công đối với thuốc bảo vệ thực vật đăng ký chỉ định.

- Đối với các chương trình chứng nhận hệ thống quản lý mới, chuyên gia phải có kinh nghiệm đánh giá ít nhất 20 ngày công đối với chương trình chứng nhận các hệ thống quản lý khác có cùng bản chất, logic hoặc thuộc cùng một lĩnh vực hoặc có kinh nghiệm đánh giá ít nhất 05 ngày công đối với chương trình chứng nhận đăng ký. Cụ thể:

Đối với chương trình chứng nhận sản phẩm mới, sản phẩm đăng ký bổ sung hoạt động chứng nhận, chuyên gia phải có kinh nghiệm đánh giá ít nhất 05 ngày công đối với các sản phẩm có cùng chủng loại (sản phẩm có mục đích sử dụng tương tự hoặc thuộc cùng nhóm phân loại theo mã HS, mã ngành sản phẩm hoặc theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng), cùng công nghệ (sản phẩm

có quy trình sản xuất, vật liệu cấu thành, cấu trúc kỹ thuật hoặc nguyên lý hoạt động tương đồng).

Trường hợp chuyên gia sử dụng kinh nghiệm đánh giá đối với chương trình chứng nhận các hệ thống quản lý khác để thay thế thì các hệ thống quản lý này phải được xác định là có cùng bản chất, logic hoặc thuộc cùng một lĩnh vực, đáp ứng theo một trong các tiêu chí sau đây:

+ Hệ thống quản lý được xây dựng theo cùng cấu trúc tiêu chuẩn do Tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế (ISO) ban hành.

+ Hệ thống quản lý có cùng lĩnh vực chuyên ngành, phạm vi quản lý như nhóm hệ thống quản lý chất lượng, nhóm hệ thống quản lý môi trường, nhóm hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, nhóm hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, nhóm hệ thống quản lý an toàn thông tin.

+ Hệ thống quản lý có mục tiêu quản lý tương đồng, được quốc tế thừa nhận trong các văn bản hướng dẫn của Diễn đàn Công nhận Quốc tế (IAF), Tổ chức Công nhận các phòng thử nghiệm Quốc tế (ILAC) hoặc các tổ chức hợp tác công nhận khu vực, quốc tế khác.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12.

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15.

- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

- Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động kiểm dịch và bảo vệ thực vật thuộc lĩnh vực nông nghiệp.

Mẫu số 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐƠN ĐĂNG KÝ CHỈ ĐỊNH

HOẠT ĐỘNG ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP

Kính gửi: .....*(tên cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực, UBND tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ)*

1. Tên tổ chức:.....…….....

2. Địa chỉ liên lạc: …….....

Điện thoại:……..... Fax: ……. E-mail: ….....…….....

Thông tin của phòng thử nghiệm (tên, địa chỉ phòng thử nghiệm) *(đối với đăng ký chỉ định tổ chức thử nghiệm)*

3. Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng đầu tư số: ..... cơ quan cấp: ..... cấp ngày .....… tại .....

4. Giấy chứng nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động thử nghiệm/giám định/chứng nhận/xác nhận giá trị sử dụng/kiểm tra xác nhận số ..... cơ quan cấp: ..... cấp ngày .....….....….

5. Hồ sơ kèm theo:

- .....

- .....

6. Sau khi nghiên cứu quy định tại Nghị định số ..../2026/NĐ-CP ngày ..... tháng ..... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, chúng tôi nhận thấy có đủ các điều kiện để được đăng ký chỉ định thực hiện hoạt động đánh giá sự phù hợp trong các lĩnh vực sản phẩm, hàng hoá, quá trình, môi trường (nêu cụ thể tên sản phẩm, hàng hoá, quá trình, môi trường, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng)[1].

Đề nghị *(tên cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ)* xem xét để chỉ định *(tên tổ chức)* được hoạt động thử nghiệm/giám định/chứng nhận/xác nhận giá trị sử dụng/kiểm tra xác nhận đối với các lĩnh vực, đối tượng tương ứng.

Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định và chịu trách nhiệm về các khai báo nêu trên.

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC

---

[1] Đăng ký chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp nào thì ghi hoạt động đó (ví dụ: Đăng ký chỉ định chứng nhận thì ghi chỉ định thực hiện hoạt động chứng nhận).

Mẫu số 7

TÊN TỔ CHỨC:.....

DANH SÁCH THỬ NGHIỆM VIÊN/CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ/GIÁM ĐỊNH VIÊN[1]

STT	**Họ và tên**	**Chứng chỉ đào tạo chuyên môn**	**Chứng chỉ đào tạo hệ thống quản lý**	**Kinh nghiệm công tác** (ghi số năm)	**Kinh nghiệm đánh giá sự phù hợp** (ghi số ngày công)	**Loại hợp đồng lao động đã ký**	**Ghi chú**
1							
2							
3							
4							
5							
....							

(*tên tổ chức*).... gửi kèm theo các tài liệu chứng minh năng lực của thử nghiệm viên/chuyên gia đánh giá/giám định viên đáp ứng yêu cầu quy định tại Nghị định số ..../2026/NĐ-CP ngày ..... tháng ..... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và cam đoan các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm về các nội dung đã khai.

....., ngày.....tháng.....năm.....

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC

[1] Đăng ký chỉ định lĩnh vực hoạt động nào thì ghi tên lĩnh vực hoạt động đó.**Mẫu số 8**

TÊN TỔ CHỨC:.....

DANH MỤC TÀI LIỆU KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VÀ QUY TRÌNH, THỦ TỤC THỬ NGHIỆM/GIÁM ĐỊNH/CHỨNG NHẬN/XÁC NHẬN GIÁ TRỊ SỬ DỤNG/KIỂM TRA XÁC NHẬN[1]

TT	Tên tài liệu	Mã số	Hiệu lực từ	Cơ quan ban hành	Ghi chú
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
....					
....					

(*tên tổ chức*).... gửi kèm theo quy trình, thủ tục thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng đã được phê duyệt và cam đoan các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm về các nội dung đã khai..

....., ngày.....tháng.....năm.....

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC

[1] Đăng ký chỉ định lĩnh vực hoạt động nào thì ghi tên lĩnh vực hoạt động đó.

Mẫu số 9

TÊN TỔ CHỨC THỬ NGHIỆM:.....

DANH MỤC MÁY MÓC, THIẾT BỊ PHỤC VỤ THỬ NGHIỆM[1]

1. Trang thiết bị cần kiểm định/hiệu chuẩn

TT	Tên máy móc, thiết bị, kiểu loại, thông số kỹ thuật chính	Năm sản xuất, nước sản xuất	Năm đưa vào sử dụng và tình trạng thiết bị	Ngày kiểm định/hiệu chuẩn	Đơn vị kiểm định/hiệu chuẩn	Ghi chú
1						
2						
3						
4						
....						

2. Trang thiết bị khác

TT	Tên thiết bị	Đặc trưng kỹ thuật	Ngày đưa vào sử dụng	Ghi chú

.....(*tên tổ chức thử nghiệm*).... gửi kèm theo giấy chứng nhận kiểm định/hiệu chuẩn/thử nghiệm của thiết bị và cam kết các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm về các nội dung đã khai.

....., ngày.....tháng.....năm.....

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC

[1] Đăng ký chỉ định lĩnh vực hoạt động nào thì ghi tên lĩnh vực hoạt động đó.

Mẫu số 10

(TÊN BỘ QUẢN LÝ NGÀNH, LĨNH VỰC/ UBND TỈNH, THÀNH PHỐ) **(TÊN CƠ QUAN ĐẦU MỐI DO BỘ QUẢN LÝ NGÀNH, LĨNH VỰC/ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ GIAO NHIỆM VỤ)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
….(Số quyết định)….	*……, ngày … tháng … năm ……*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chỉ định tổ chức thử nghiệm/giám định/chứng nhận/ kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng [1]

....(CHỨC DANH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KÝ QUYẾT ĐỊNH)...
.... (TÊN CƠ QUAN ĐẦU MỐI DO BỘ QUẢN LÝ NGÀNH, LĨNH VỰC/ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ GIAO NHIỆM VỤ)...

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 18 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định/Quyết định số.... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ..... (tên cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực/Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ);

Căn cứ Nghị định số …./2026/NĐ-CP ngày.....tháng.....năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ công văn/Quyết định số …. ngày..... tháng.....năm của ....(tên bộ quản lý ngành, lĩnh vực/Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố) hướng dẫn cụ thể về điều kiện hoạt động thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng và các điều kiện về năng lực quy định tại các quy chuẩn kỹ thuật (nếu có);

Theo đề nghị của…… (tên đơn vị thuộc cơ quan đầu mối được giao nhiệm vụ thẩm xét hồ sơ đăng ký chỉ định).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định …… *(tên tổ chức đánh giá sự phù hợp)* thuộc …….. *(tên đơn vị chủ quản, nếu có)* (địa chỉ, điện thoại, fax, email) thực hiện việc thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng (tên lĩnh vực sản phẩm, hàng hóa, quá trình, môi trường được chỉ định) phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật ……. *(tên quy chuẩn kỹ thuật, số hiệu)* do .... *(tên bộ quản lý ngành, lĩnh vực/Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ban hành quy chuẩn kỹ thuật).*

Điều 2. Thời hạn hiệu lực của Quyết định này là ……. năm, kể từ ngày ký.

Điều 3 …*(Tên tổ chức đánh giá sự phù hợp)....* có trách nhiệm thực hiện việc thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng phục vụ quản lý nhà

nước khi có yêu cầu, phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả đánh giá sự phù hợp do đơn vị mình thực hiện.

Điều 4 …… *(Tên tổ chức đánh giá sự phù hợp)....* và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- *... Tên tổ chức tại Điều 1 ...*;
- Tên bộ quản lý ngành, lĩnh vực/UBND tỉnh, thành phố chỉ định cơ quan đầu mối (để b/c);
- Bộ KH&CN (để biết);
- Tên tổ chức liên quan (để biết);
- Lưu: VT, ...

THỦ TRƯỞNG
(cơ quan ban hành quyết định chỉ định)

[1] Chỉ định loại hình tổ chức nào thì ghi tên tổ chức đó (ví dụ, chỉ định hoạt động thử nghiệm thì ghi chỉ định tổ chức thử nghiệm).

II. TTHC Chỉ định tạm thời tổ chức thử nghiệm thuốc bảo vệ thực vật

1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Tổ chức đánh giá sự phù hợp khi có nhu cầu tham gia hoạt động thử nghiệm thuốc bảo vệ thực vật, tổ chức thử nghiệm nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký theo hình thức dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia. Cổng dịch vụ công quốc gia được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

Trường hợp Cổng dịch vụ công quốc gia bị lỗi hoặc thủ tục hành chính này chưa hoàn thiện hạ tầng Dịch vụ công trực tuyến, tổ chức đánh giá sự phù hợp nộp hồ sơ bản giấy theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP theo hình thức nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Bộ phận một cửa của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật).

Bước 2: Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) tiếp nhận hồ sơ, xem xét, xử lý theo quy định:

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) thông báo yêu cầu tổ chức đánh giá sự phù hợp sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

b) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) tiến hành thẩm xét hồ sơ, ban hành quyết định chỉ định hoặc văn bản thông báo lý do từ chối việc chỉ định.

Trường hợp hồ sơ đăng ký đầy đủ nhưng có nội dung không phù hợp hoặc có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc có thông tin, phản ánh về dấu hiệu vi phạm liên quan đến hồ sơ thì Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) tổ chức đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp. Việc đánh giá thực tế thông qua việc cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá. Nội dung đánh giá thực tế theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 75 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.

Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp đã được bộ quản lý ngành, lĩnh vực khác đánh giá năng lực và đã có quyết định được chỉ định thì khi thực hiện đánh giá thực tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) thừa nhận kết quả đánh giá hệ thống quản lý chất lượng tương ứng đối với loại hình tổ chức thử nghiệm. Việc thừa nhận kết quả đánh giá chỉ có giá trị trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền ban hành kết quả đánh giá gần nhất.

Việc đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp phải được thông báo bằng văn bản cho tổ chức đánh giá sự phù hợp đã nộp hồ sơ đăng ký biết. Chuyên gia hoặc ít nhất 01 thành viên đoàn đánh giá năng lực thực tế phải được đào tạo về hệ thống quản lý chất lượng tương ứng với loại hình tổ chức thử nghiệm. Kết thúc việc đánh giá, chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) thành lập phải ký biên

bản đánh giá thực tế và gửi biên bản về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) trong vòng 05 ngày.

Trường hợp, tổ chức đánh giá sự phù hợp phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế, trong thời hạn không quá 30 ngày, tổ chức đánh giá sự phù hợp phải gửi báo cáo kết quả hành động khắc phục về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật). Trường hợp các nội dung cần khắc phục phải kéo dài thêm thời hạn thì tổ chức đánh giá sự phù hợp báo cáo với Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) bằng văn bản và nêu rõ thời hạn chính thức hoàn thành việc khắc phục các nội dung trên, thời gian phải gửi báo cáo kết quả hành động khắc phục về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) tối đa không quá 06 tháng.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế, nếu tổ chức đánh giá sự phù hợp đáp ứng yêu cầu theo quy định, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) ban hành quyết định chỉ định cho tổ chức đánh giá sự phù hợp theo quy định tại Mẫu số 10 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP. Quyết định chỉ định tạm thời có hiệu lực 06 tháng kể từ ngày ký. Trong trường hợp từ chối việc chỉ định, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức thử nghiệm.

2. Cách thức thực hiện:

Thực hiện một trong các cách thức sau:

- Nộp thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).

- Trường hợp Cổng dịch vụ công quốc gia bị lỗi hoặc thủ tục hành chính này chưa hoàn thiện hạ tầng Dịch vụ công trực tuyến, nộp hồ sơ bản giấy theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP theo hình thức nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Bộ phận một cửa của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật).

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

- Đơn đăng ký chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp theo quy định tại Mẫu số 4 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.

- Bản sao Quyết định chỉ định tổ chức thử nghiệm đã cấp.

- Hồ sơ phương pháp thử, xác nhận giá trị sử dụng của phương pháp thử nghiệm và chất chuẩn để kiểm soát chất lượng thử nghiệm.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: 03 ngày làm việc.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và không tính thời gian đánh giá tại cơ sở, thời gian khắc phục và đánh giá lại (nếu có).

- Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức thử nghiệm đăng ký chỉ định thử nghiệm tạm thời.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật).

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp (Mẫu số 10 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ- CP).

8. Phí, lệ phí: Không.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đăng ký chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp (Mẫu số 4 tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm theo quy định pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, trong đó có lĩnh vực thử nghiệm đăng ký chỉ định.

b) Đã được cấp Quyết định chỉ định tổ chức thử nghiệm.

c) Có hồ sơ phương pháp thử, xác nhận giá trị sử dụng của phương pháp thử nghiệm và chất chuẩn để kiểm soát chất lượng thử nghiệm.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12.

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15.

- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Mẫu số 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐƠN ĐĂNG KÝ CHỈ ĐỊNH

HOẠT ĐỘNG ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP

Kính gửi: .....*(tên cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực, UBND tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ)*

1. Tên tổ chức:.....…….....

2. Địa chỉ liên lạc: …….....

Điện thoại:……..... Fax: ……. E-mail: ….....…….....

Thông tin của phòng thử nghiệm (tên, địa chỉ phòng thử nghiệm) (đối với đăng ký chỉ định tổ chức thử nghiệm)

3. Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng đầu tư số: ..... cơ quan cấp: ..... cấp ngày .....… tại .....

4. Giấy chứng nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động thử nghiệm/giám định/chứng nhận/xác nhận giá trị sử dụng/kiểm tra xác nhận số ..... cơ quan cấp: ..... cấp ngày .....….....….

5. Hồ sơ kèm theo:

- .....

- .....

6. Sau khi nghiên cứu quy định tại Nghị định số ..../2026/NĐ-CP ngày ..... tháng ..... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, chúng tôi nhận thấy có đủ các điều kiện để được đăng ký chỉ định thực hiện hoạt động đánh giá sự phù hợp trong các lĩnh vực sản phẩm, hàng hoá, quá trình, môi trường (nêu cụ thể tên sản phẩm, hàng hoá, quá trình, môi trường, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng)[1].

Đề nghị *(tên cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ)* xem xét để chỉ định *(tên tổ chức)* được hoạt động thử nghiệm/giám định/chứng nhận/xác nhận giá trị sử dụng/kiểm tra xác nhận đối với các lĩnh vực, đối tượng tương ứng.

Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định và chịu trách nhiệm về các khai báo nêu trên.

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC

---

[1] Đăng ký chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp nào thì ghi hoạt động đó (ví dụ: Đăng ký chỉ định chứng nhận thì ghi chỉ định thực hiện hoạt động chứng nhận).

Mẫu số 10

(TÊN BỘ QUẢN LÝ NGÀNH, LĨNH VỰC/ UBND TỈNH, THÀNH PHỐ) **(TÊN CƠ QUAN ĐẦU MỐI DO BỘ QUẢN LÝ NGÀNH, LĨNH VỰC/ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ GIAO NHIỆM VỤ)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
….(Số quyết định)….	*……, ngày … tháng … năm ……*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chỉ định tổ chức thử nghiệm/giám định/chứng nhận/ kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng [1]

....(CHỨC DANH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KÝ QUYẾT ĐỊNH)...
.... (TÊN CƠ QUAN ĐẦU MỐI DO BỘ QUẢN LÝ NGÀNH, LĨNH VỰC/ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ GIAO NHIỆM VỤ)...

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 18 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định/Quyết định số.... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ..... (tên cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực/Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ);

Căn cứ Nghị định số …./2026/NĐ-CP ngày.....tháng.....năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ công văn/Quyết định số …. ngày..... tháng.....năm của ....(tên bộ quản lý ngành, lĩnh vực/Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố) hướng dẫn cụ thể về điều kiện hoạt động thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng và các điều kiện về năng lực quy định tại các quy chuẩn kỹ thuật (nếu có);

Theo đề nghị của…… (tên đơn vị thuộc cơ quan đầu mối được giao nhiệm vụ thẩm xét hồ sơ đăng ký chỉ định).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định …… *(tên tổ chức đánh giá sự phù hợp)* thuộc …….. *(tên đơn vị chủ quản, nếu có)* (địa chỉ, điện thoại, fax, email) thực hiện việc thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng (tên lĩnh vực sản phẩm, hàng hóa, quá trình, môi trường được chỉ định) phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật ……. *(tên quy chuẩn kỹ thuật, số hiệu)* do .... *(tên bộ quản lý ngành, lĩnh vực/Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ban hành quy chuẩn kỹ thuật).*

Điều 2. Thời hạn hiệu lực của Quyết định này là ……. năm, kể từ ngày ký.

Điều 3 …*(Tên tổ chức đánh giá sự phù hợp)....* có trách nhiệm thực hiện việc thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng phục vụ quản lý nhà

nước khi có yêu cầu, phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả đánh giá sự phù hợp do đơn vị mình thực hiện.

Điều 4 …… *(Tên tổ chức đánh giá sự phù hợp)....* và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- *... Tên tổ chức tại Điều 1 ...*;
- Tên bộ quản lý ngành, lĩnh vực/UBND tỉnh, thành phố chỉ định cơ quan đầu mối (để b/c);
- Bộ KH&CN (để biết);
- Tên tổ chức liên quan (để biết);
- Lưu: VT, ...

THỦ TRƯỞNG
(cơ quan ban hành quyết định chỉ định)

[1] Chỉ định loại hình tổ chức nào thì ghi tên tổ chức đó (ví dụ, chỉ định hoạt động thử nghiệm thì ghi chỉ định tổ chức thử nghiệm).

III. TTHC Đăng ký thay đổi, bổ sung Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp đối với thuốc bảo vệ thực vật

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức đánh giá sự phù hợp khi có nhu cầu thay đổi, bổ sung, thu hẹp phạm vi, lĩnh vực được chỉ định thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) hoặc tổ chức đánh giá sự phù hợp có Quyết định chỉ định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) còn hiệu lực nhưng thay đổi tên, địa chỉ của tổ chức, tổ chức đánh giá sự phù hợp nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký theo hình thức dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia. Cổng dịch vụ công quốc gia được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

Trường hợp Cổng dịch vụ công quốc gia bị lỗi hoặc thủ tục hành chính này chưa hoàn thiện hạ tầng Dịch vụ công trực tuyến, tổ chức đánh giá sự phù hợp nộp hồ sơ bản giấy theo quy định tại Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP theo hình thức nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Bộ phận một cửa của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật).

Bước 2: Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) tiếp nhận hồ sơ, xem xét, xử lý theo quy định:

a) Trường hợp thay đổi, bổ sung, thu hẹp phạm vi, lĩnh vực được chỉ định thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) thông báo yêu cầu tổ chức đánh giá sự phù hợp sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) tiến hành thẩm xét hồ sơ, ban hành quyết định chỉ định hoặc văn bản thông báo lý do từ chối việc chỉ định.

Trường hợp hồ sơ đăng ký đầy đủ nhưng có nội dung không phù hợp hoặc có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc có thông tin, phản ánh về dấu hiệu vi phạm liên quan đến hồ sơ thì Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) tổ chức đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp. Việc đánh giá thực tế thông qua việc cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá. Nội dung đánh giá thực tế theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 75 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.

Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp đã được bộ quản lý ngành, lĩnh vực khác đánh giá năng lực và đã có quyết định được chỉ định thì khi thực hiện đánh giá thực tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) thừa nhận kết quả đánh giá hệ thống quản lý chất lượng tương ứng đối với loại hình tổ chức đánh giá sự phù hợp. Việc thừa nhận kết quả đánh giá chỉ có giá

trị trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền ban hành kết quả đánh giá gần nhất.

Việc đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp phải được thông báo bằng văn bản cho tổ chức đánh giá sự phù hợp đã nộp hồ sơ đăng ký biết. Chuyên gia hoặc ít nhất 01 thành viên đoàn đánh giá năng lực thực tế phải được đào tạo về hệ thống quản lý chất lượng tương ứng với từng loại hình tổ chức đánh giá sự phù hợp đăng ký chỉ định. Kết thúc việc đánh giá, chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) thành lập phải ký biên bản đánh giá thực tế và gửi biên bản về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) trong vòng 05 ngày.

Trường hợp, tổ chức đánh giá sự phù hợp phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế, trong thời hạn không quá 30 ngày, tổ chức đánh giá sự phù hợp phải gửi báo cáo kết quả hành động khắc phục về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật). Trường hợp các nội dung cần khắc phục phải kéo dài thêm thời hạn thì tổ chức đánh giá sự phù hợp báo cáo với Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) bằng văn bản và nêu rõ thời hạn chính thức hoàn thành việc khắc phục các nội dung trên, thời gian phải gửi báo cáo kết quả hành động khắc phục về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) tối đa không quá 06 tháng.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế, nếu tổ chức đánh giá sự phù hợp đáp ứng yêu cầu theo quy định, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) ban hành quyết định chỉ định cho tổ chức đánh giá sự phù hợp theo quy định tại Mẫu số 10 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP. Căn cứ năng lực của tổ chức đánh giá sự phù hợp, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) quyết định thời hạn hiệu lực của quyết định chỉ định, nhưng không quá 05 năm kể từ ngày ký ban hành. Trong trường hợp từ chối việc chỉ định, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức đánh giá sự phù hợp.

b) Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp có Quyết định chỉ định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) còn hiệu lực nhưng thay đổi tên, địa chỉ của tổ chức: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) xem xét, cấp thay đổi Quyết định chỉ định với thời hạn hiệu lực còn lại của Quyết định chỉ định đã được cấp. Trường hợp không đáp ứng yêu cầu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) trả lời và nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện:

Thực hiện một trong các cách thức sau:

- Nộp thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).

- Trường hợp Cổng dịch vụ công quốc gia bị lỗi hoặc thủ tục hành chính này chưa hoàn thiện hạ tầng Dịch vụ công trực tuyến, nộp hồ sơ bản giấy theo quy định tại Nghị quyết số 20/2026/NĐ-CP theo hình thức nộp trực tiếp hoặc thông

qua dịch vụ bưu chính gửi đến Bộ phận một cửa của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật).

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

a) Trường hợp thay đổi, bổ sung, thu hẹp phạm vi, lĩnh vực được chỉ định, hồ sơ gồm:

- Đơn đăng ký thay đổi, bổ sung Quyết định chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp theo quy định tại Mẫu số 02 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ- CP.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm, chứng nhận; bản sao Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp.

- Danh sách thử nghiệm viên, chuyên gia đánh giá đối với phạm vi, lĩnh vực đăng ký thay đổi, bổ sung theo quy định tại Mẫu số 7 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP, có bản sao Chứng chỉ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ kèm theo.

- Danh mục tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy trình thử nghiệm, chứng nhận tương ứng đối với phạm vi, lĩnh vực đăng ký thay đổi, bổ sung theo quy định tại Mẫu số 8 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP có bản sao Quy trình, thủ tục thử nghiệm, chứng nhận tương ứng kèm theo.

- Danh mục máy móc, thiết bị thử nghiệm đối với phạm vi, lĩnh vực đăng ký thay đổi, bổ sung (đối với tổ chức thử nghiệm) theo quy định tại Mẫu số 9 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP, có bản sao Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm còn hiệu lực kèm theo.

- Bản sao Chứng chỉ công nhận năng lực thử nghiệm, chứng nhận do tổ chức công nhận hợp pháp cấp đối với lĩnh vực thuốc bảo vệ thực vật đăng ký thay đổi, bổ sung.

- Bản sao kết quả thử nghiệm thành thạo hoặc so sánh liên phòng đối với phương pháp thử thuốc bảo vệ thực vật đăng ký thay đổi, bổ sung được chỉ định hoặc được công nhận theo tiêu chuẩn TCVN ISO/IEC 17025 hoặc ISO/IEC 17025 (đối với tổ chức thử nghiệm).

b) Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp có Quyết định chỉ định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) còn hiệu lực nhưng thay đổi tên, địa chỉ của tổ chức, hồ sơ gồm:

- Đơn đăng ký thay đổi, bổ sung Quyết định chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp theo quy định tại Mẫu số 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP.

- Các tài liệu chứng minh yêu cầu thay đổi, bổ sung.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết:

4.1. Trường hợp thay đổi, bổ sung, thu hẹp phạm vi, lĩnh vực được chỉ định:

- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: 03 ngày làm việc.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và không tính thời gian đánh giá tại cơ sở, thời gian khắc phục và đánh giá lại (nếu có).

- Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế.

4.2. Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp có Quyết định chỉ định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) còn hiệu lực nhưng thay đổi tên, địa chỉ của tổ chức: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ. Trường hợp không đáp ứng yêu cầu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) trả lời và nêu rõ lý do.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức đánh giá sự phù hợp

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật).

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp (Mẫu số 10 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ- CP).

8. Phí, lệ phí: Không.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đăng ký thay đổi, bổ sung Quyết định chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp (Mẫu số 02 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP).

- Danh sách thử nghiệm viên, chuyên gia đánh giá đối với phạm vi, lĩnh vực đăng ký thay đổi, bổ sung (Mẫu số 7 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP).

- Danh mục tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy trình thử nghiệm, chứng nhận tương ứng đối với phạm vi, lĩnh vực đăng ký thay đổi, bổ sung (Mẫu số 8 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP).

- Danh mục máy móc, thiết bị thử nghiệm đối với phạm vi, lĩnh vực đăng ký thay đổi, bổ sung (đối với tổ chức thử nghiệm) (Mẫu số 9 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

10.1. Đã được chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp.

10.2. Đối với tổ chức thử nghiệm:

a) Đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm theo quy định pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, trong đó có lĩnh vực thử nghiệm đăng ký chỉ định.

b) Phải được công nhận bởi tổ chức công nhận đã đăng ký hoạt động theo quy định pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật và lĩnh vực được phân

công quản lý quy định phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước của ngành, bộ quản lý ngành (nếu có) đối với phạm vi đăng ký chỉ định thử nghiệm.

c) Có kết quả tham gia thử nghiệm thành thạo hoặc so sánh liên phòng đạt yêu cầu đối với phương pháp thử của thuốc bảo vệ thực vật đăng ký chỉ định.

d) Có tối thiểu 06 thử nghiệm viên chính thức của tổ chức (viên chức hoặc người lao động ký kết hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ xác định thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên hoặc người lao động ký kết hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ không xác định thời hạn), có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực thử nghiệm đăng ký chỉ định.

10.3. Đối với tổ chức chứng nhận hợp quy:

a) Đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; phải được công nhận đối với phạm vi đăng ký chỉ định.

b) Có tối thiểu 06 chuyên gia đánh giá chính thức của tổ chức (viên chức hoặc người lao động ký kết hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ xác định thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên hoặc người lao động ký kết hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ không xác định thời hạn).

c) Có kinh nghiệm đánh giá tối thiểu 20 ngày công đối với thuốc bảo vệ thực vật đăng ký chỉ định.

d) Đối với các chương trình chứng nhận hệ thống quản lý mới, chuyên gia phải có kinh nghiệm đánh giá ít nhất 20 ngày công đối với chương trình chứng nhận các hệ thống quản lý khác có cùng bản chất, logic hoặc thuộc cùng một lĩnh vực hoặc có kinh nghiệm đánh giá ít nhất 05 ngày công đối với chương trình chứng nhận đăng ký. Cụ thể:

- Đối với chương trình chứng nhận sản phẩm mới, sản phẩm đăng ký bổ sung hoạt động chứng nhận, chuyên gia phải có kinh nghiệm đánh giá ít nhất 05 ngày công đối với các sản phẩm có cùng chủng loại (sản phẩm có mục đích sử dụng tương tự hoặc thuộc cùng nhóm phân loại theo mã HS, mã ngành sản phẩm hoặc theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng), cùng công nghệ (sản phẩm có quy trình sản xuất, vật liệu cấu thành, cấu trúc kỹ thuật hoặc nguyên lý hoạt động tương đồng).

- Trường hợp chuyên gia sử dụng kinh nghiệm đánh giá đối với chương trình chứng nhận các hệ thống quản lý khác để thay thế thì các hệ thống quản lý này phải được xác định là có cùng bản chất, logic hoặc thuộc cùng một lĩnh vực, đáp ứng theo một trong các tiêu chí sau đây:

+ Hệ thống quản lý được xây dựng theo cùng cấu trúc tiêu chuẩn do Tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế (ISO) ban hành.

+ Hệ thống quản lý có cùng lĩnh vực chuyên ngành, phạm vi quản lý như nhóm hệ thống quản lý chất lượng, nhóm hệ thống quản lý môi trường, nhóm hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, nhóm hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, nhóm hệ thống quản lý an toàn thông tin.

+ Hệ thống quản lý có mục tiêu quản lý tương đồng, được quốc tế thừa nhận trong các văn bản hướng dẫn của Diễn đàn Công nhận Quốc tế (IAF), Tổ chức Công nhận các phòng thử nghiệm Quốc tế (ILAC) hoặc các tổ chức hợp tác công nhận khu vực, quốc tế khác.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12.

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15.

- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Mẫu số 02/Phụ lục II

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm.....

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI, BỔ SUNG

QUYẾT ĐỊNH CHỈ ĐỊNH TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP

Kính gửi: .....*(tên cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực/ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ)*

1. Tên tổ chức: .....

2. Địa chỉ liên lạc: .....

Điện thoại:.....Fax:..... E-mail:.....

3. Đã được chỉ định thực hiện việc thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận /xác nhận giá trị sử dụng theo Quyết định số: ..... ngày ..../..../.20.. của...(tên cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực/Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ).

4. Lý do thay đổi, bổ sung Quyết định chỉ định:

☐ Thay đổi, bổ sung hoạt động được chỉ định

Hoạt động chỉ định thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng đề nghị thay đổi/bổ sung (nêu cụ thể tên sản phẩm, hàng hóa, quá trình, môi trường, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng).

☐ Thay đổi tên, địa chỉ tổ chức hoặc sửa đổi thông tin sai sót

5. Hồ sơ kèm theo:

- .....

- .....

Đề nghị *(tên cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực/Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ)* xem xét để chỉ định *(tên tổ chức)* được thay đổi/bổ sung hoạt động thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng đối với các lĩnh vực, đối tượng tương ứng.

Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định và chịu trách nhiệm về các khai báo nói trên.

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC

Ghi chú: Đăng ký chỉ định thay đổi/bổ sung lĩnh vực hoạt động nào thì ghi tên lĩnh vực hoạt động đó

Mẫu số 7

TÊN TỔ CHỨC:.....

DANH SÁCH THỬ NGHIỆM VIÊN/CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ/GIÁM ĐỊNH VIÊN[1]

STT	**Họ và tên**	**Chứng chỉ đào tạo chuyên môn**	**Chứng chỉ đào tạo hệ thống quản lý**	**Kinh nghiệm công tác** (ghi số năm)	**Kinh nghiệm đánh giá sự phù hợp** (ghi số ngày công)	**Loại hợp đồng lao động đã ký**	**Ghi chú**
1							
2							
3							
4							
5							
....							

(*tên tổ chức*).... gửi kèm theo các tài liệu chứng minh năng lực của thử nghiệm viên/chuyên gia đánh giá/giám định viên đáp ứng yêu cầu quy định tại Nghị định số ..../2026/NĐ-CP ngày ..... tháng ..... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và cam đoan các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm về các nội dung đã khai.

....., ngày.....tháng.....năm.....

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC

[1] Đăng ký chỉ định lĩnh vực hoạt động nào thì ghi tên lĩnh vực hoạt động đó.

Mẫu số 8

TÊN TỔ CHỨC:.....

DANH MỤC TÀI LIỆU KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VÀ QUY TRÌNH, THỦ TỤC THỬ NGHIỆM/GIÁM ĐỊNH/CHỨNG NHẬN/XÁC NHẬN GIÁ TRỊ SỬ DỤNG/KIỂM TRA XÁC NHẬN[1]

TT	Tên tài liệu	Mã số	Hiệu lực từ	Cơ quan ban hành	Ghi chú
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
....					
....					

(*tên tổ chức*).... gửi kèm theo quy trình, thủ tục thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng đã được phê duyệt và cam đoan các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm về các nội dung đã khai..

....., ngày.....tháng.....năm.....

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC

[1] Đăng ký chỉ định lĩnh vực hoạt động nào thì ghi tên lĩnh vực hoạt động đó.

Mẫu số 9

TÊN TỔ CHỨC THỬ NGHIỆM:.....

DANH MỤC MÁY MÓC, THIẾT BỊ PHỤC VỤ THỬ NGHIỆM[1]

1. Trang thiết bị cần kiểm định/hiệu chuẩn

TT	Tên máy móc, thiết bị, kiểu loại, thông số kỹ thuật chính	Năm sản xuất, nước sản xuất	Năm đưa vào sử dụng và tình trạng thiết bị	Ngày kiểm định/hiệu chuẩn	Đơn vị kiểm định/hiệu chuẩn	Ghi chú
1						
2						
3						
4						
....						

2. Trang thiết bị khác

TT	Tên thiết bị	Đặc trưng kỹ thuật	Ngày đưa vào sử dụng	Ghi chú

.....(*tên tổ chức thử nghiệm*).... gửi kèm theo giấy chứng nhận kiểm định/hiệu chuẩn/thử nghiệm của thiết bị và cam kết các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm về các nội dung đã khai.

....., ngày.....tháng.....năm.....

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC

[1] Đăng ký chỉ định lĩnh vực hoạt động nào thì ghi tên lĩnh vực hoạt động đó.

Mẫu số 10

(TÊN BỘ QUẢN LÝ NGÀNH, LĨNH VỰC/ UBND TỈNH, THÀNH PHỐ) **(TÊN CƠ QUAN ĐẦU MỐI DO BỘ QUẢN LÝ NGÀNH, LĨNH VỰC/ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ GIAO NHIỆM VỤ)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
….(Số quyết định)….	*……, ngày … tháng … năm ……*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chỉ định tổ chức thử nghiệm/giám định/chứng nhận/ kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng [1]

....(CHỨC DANH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KÝ QUYẾT ĐỊNH)...
.... (TÊN CƠ QUAN ĐẦU MỐI DO BỘ QUẢN LÝ NGÀNH, LĨNH VỰC/ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ GIAO NHIỆM VỤ)...

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 18 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định/Quyết định số.... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ..... (tên cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực/Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ);

Căn cứ Nghị định số …./2026/NĐ-CP ngày.....tháng.....năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ công văn/Quyết định số …. ngày..... tháng.....năm của ....(tên bộ quản lý ngành, lĩnh vực/Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố) hướng dẫn cụ thể về điều kiện hoạt động thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng và các điều kiện về năng lực quy định tại các quy chuẩn kỹ thuật (nếu có);

Theo đề nghị của…… (tên đơn vị thuộc cơ quan đầu mối được giao nhiệm vụ thẩm xét hồ sơ đăng ký chỉ định).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định …… *(tên tổ chức đánh giá sự phù hợp)* thuộc …….. *(tên đơn vị chủ quản, nếu có)* (địa chỉ, điện thoại, fax, email) thực hiện việc thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng (tên lĩnh vực sản phẩm, hàng hóa, quá trình, môi trường được chỉ định) phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật ……. *(tên quy chuẩn kỹ thuật, số hiệu)* do **....** *(tên bộ quản lý ngành, lĩnh vực/Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ban hành quy chuẩn kỹ thuật).*

Điều 2. Thời hạn hiệu lực của Quyết định này là ……. năm, kể từ ngày ký.

Điều 3 …*(Tên tổ chức đánh giá sự phù hợp)....* có trách nhiệm thực hiện việc thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu, phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả đánh giá sự phù hợp do đơn vị mình thực hiện.

Điều 4 …… *(Tên tổ chức đánh giá sự phù hợp)....* và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- *... Tên tổ chức tại Điều 1 ...*;
- Tên bộ quản lý ngành, lĩnh vực/UBND tỉnh, thành phố chỉ định cơ quan đầu mối (để b/c);
- Bộ KH&CN (để biết);
- Tên tổ chức liên quan (để biết);
- Lưu: VT, ...

THỦ TRƯỞNG
(cơ quan ban hành quyết định chỉ định)

[1] Chỉ định loại hình tổ chức nào thì ghi tên tổ chức đó (ví dụ, chỉ định hoạt động thử nghiệm thì ghi chỉ định tổ chức thử nghiệm).

PHỤ LỤC II.
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ GIỮA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

1. Danh mục thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
A.	**Thủ tục hành chính cấp Trung ương**				
1.	5.000110	Đánh giá, xếp hạng năng lực thực hiện việc cập nhật, khai thác và quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về trồng trọt của các tổ chức	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Khoản 5 Điều 13 Thông tư số 32/2026/TT-BNNMT ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật